

Fast Accounting Online

Phần mềm kế toán trên nền điện toán đám mây



GIỚI THIỆU CÔNG TY

Tên công ty	Công ty Cổ phần Phần mềm Quản lý Doanh nghiệp
Tên tiếng Anh	Fast Software Company
Tên giao dịch	FAST
Ngày thành lập	11 tháng 6 năm 1997
Đội ngũ	Trên 500 nhân viên tại Hà Nội, TP Hồ Chí Minh và Đà Nẵng.
Lĩnh vực hoạt động	Phát triển, tư vấn và triển khai ứng dụng CNTT quản trị hoạt động và điều hành doanh nghiệp trên nền tảng CNTT.
Giải pháp, sản phẩm	• Giải pháp cho các doanh nghiệp vừa và lớn: Fast Business Online (ERP), Fast DMS Online, Fast CRM Online, Fast HRM Online • Phần mềm kế toán cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ: Fast Accounting Online, Fast Accounting • Giải pháp hóa đơn điện tử Fast e-Invoice • Phần mềm kế toán dành cho đào tạo: Fast Accounting Online for Education • Lập trình chỉnh sửa theo yêu cầu đặc thù.
Mục tiêu	Là “Đối tác lâu dài, tin cậy” của khách hàng, nhân viên, cổ đông, các đối tác và cộng đồng.
Phương châm	Nhanh hơn – Thông minh hơn.
Thành tích	11 giải thưởng Sao Khuê của Hiệp hội Phần mềm Việt Nam VINASA 2 giải BIT Cup cho Giải pháp Phần mềm Tốt nhất do người dùng bình chọn TOP 5 đơn vị phần mềm TOP 10 Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ và giải pháp CNTT Việt Nam Giải thưởng "Nhân tài Đất Việt" do Báo điện tử Dân trí, tập đoàn VNPT và Đài truyền hình Việt Nam trao tặng 18 huy chương vàng, bạc, bằng khen, giải thưởng CNTT của các cơ quan chức năng, hiệp hội ngành nghề và tại các triển lãm tin học.
Khách hàng	Hơn 38.000 khách hàng trên toàn quốc.
Trụ sở	Hà Nội Hồ Chí Minh Đà Nẵng
Tổng đài	1900-2130
Email	info@fast.com.vn
Website	www.fast.com.vn

THƯ GIỚI THIỆU

**Kính gửi: Ban Giám đốc Công ty
Ông/Bà Kế toán trưởng
Ông/Bà phụ trách tin học**

FAST là công ty chuyên sâu về phát triển và cung cấp các phần mềm, giải pháp quản trị tác nghiệp và điều hành doanh nghiệp trên nền tảng công nghệ thông tin. Các phần mềm, giải pháp này sẽ giúp tự động hóa các công việc thủ công nhằm chán, hỗ trợ làm việc sáng tạo, thông minh, giúp cho doanh nghiệp đạt được lợi thế cạnh tranh trên thị trường nhờ tốc độ, thông tin và khả năng khai thác thông tin.

FAST phát triển và cung cấp các giải pháp khác nhau về quy mô và yêu cầu:

Giải pháp cho các doanh nghiệp vừa và lớn:

- **Fast Business Online** - Giải pháp quản trị toàn diện doanh nghiệp (ERP)
- **Fast DMS Online** - Phần mềm quản lý hệ thống phân phối
- **Fast CRM Online** - Phần mềm quản lý quan hệ khách hàng
- **Fast HRM Online** - Phần mềm quản lý nhân sự - chấm công - tính lương.

Giải pháp cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ:

- **Fast Accounting** - Phần mềm kế toán dành cho doanh nghiệp vừa và nhỏ
- **Fast Accounting Online** - Phần mềm kế toán trên nền điện toán đám mây.

Giải pháp hóa đơn điện tử:

- **Fast e-Invoice** - Giải pháp hóa đơn điện tử.

Giải pháp tài trợ trong đào tạo:

- **Fast Accounting Online for Education** - Phần mềm kế toán trên nền điện toán đám mây dành cho đào tạo.

Quý Công ty có thể lựa chọn giải pháp phù hợp với quy mô và yêu cầu.

Đi kèm các giải pháp trên, **FAST** cung cấp các dịch vụ sau:

- Tư vấn lựa chọn sản phẩm, giải pháp
- Khảo sát, phân tích yêu cầu và thiết kế sản phẩm
- Lập trình chỉnh sửa theo yêu cầu đặc thù
- Cài đặt, đào tạo, chuyển đổi số liệu và triển khai sử dụng
- Bảo hành, bảo trì và hỗ trợ sử dụng
- Nâng cấp sản phẩm, mở rộng ứng dụng.

Ngoài ra, **FAST** còn cung cấp các sản phẩm và dịch vụ CNTT sau: Bảo trì hệ thống máy tính, cung cấp máy chủ, các phần mềm của Microsoft, Kaspersky, máy tính, linh kiện tin học...

Trong tài liệu này chúng tôi giới thiệu đến Quý Công ty về Fast Accounting Online - Phần mềm kế toán trên nền điện toán đám mây Fast Accounting Online là phần mềm kế toán trên nền tảng đám mây đầu tiên tại Việt Nam đã được đăng ký bản quyền, đạt giải Sao Khuê năm 2014 và năm 2017 do Hiệp Hội Phần Mềm Việt Nam (VINASA) trao tặng. Quý Công ty có thể tham khảo thêm thông tin về FAST, các sản phẩm, dịch vụ của FAST trên trang web www.fast.com.vn và thông tin về sản phẩm Fast Accounting Online tại www.faonline.vn.

Chúng tôi mong muốn được gặp gỡ với Quý Công ty để giới thiệu chi tiết hơn về giải pháp và dịch vụ của công ty chúng tôi.

Trân trọng!
Công ty FAST

3 LÝ DO VÌ SAO NÊN CHỌN FAST ACCOUNTING ONLINE

1. Fast Accounting Online được phát triển trên nền tảng web, cho phép truy cập, làm việc mọi lúc, mọi nơi, từ bất kỳ thiết bị nào (any time, any where, from any device).

Chẳng hạn, bạn đang ở sân bay khi trên đường tới một cuộc họp, bạn có thể kết nối vào hệ thống từ sân bay để lấy thêm một số thông tin cần thiết mà không cần phải gọi về văn phòng để nhờ tra cứu, tổng hợp và chuyển qua email. Bạn cũng không bắt buộc phải lựa chọn Windows. Nếu bạn hoặc nhân viên của bạn làm việc trên máy chạy MacOS của Apple, thì chương trình cũng hoạt động trên đó (và kể cả trên Smart Phone hoặc máy tính bảng như iPad).

Trong những trường hợp cần thiết phải tăng giờ làm để hoàn thành kịp thời các báo cáo tháng, quý, năm... nhân viên có thể làm việc ngoài giờ, hoặc vào ngày nghỉ tại nhà, từ máy tính cá nhân hoặc từ máy xách tay mà không cần phải đến công ty. Điều này sẽ rất thuận lợi cho nhân viên và vẫn kịp thời công việc cho doanh nghiệp.

2. Với Fast Accounting Online được phát triển trên nền web, vì vậy chi phí đầu tư ban đầu và mở rộng khi cần cũng như chi phí vận hành thấp hơn và giảm đáng kể trong tổng chi phí sở hữu.

Khi đầu tư ban đầu thì chỉ phải đầu tư cho máy chủ đủ mạnh, còn các máy trạm để làm việc thì những máy tính bình thường, có kết nối internet với một trình duyệt chuẩn là tất cả những gì cần phải có. Các máy trạm làm việc không cần phải cài đặt (No Install) bất cứ phần mềm gì, không cần tải bất cứ tệp gì (No Download) và không cần cài thêm bất cứ thành phần nào khác như flash, silverlight (No Plug-in).

Khi mở rộng cho các điểm mới thì không cần phải triển khai thêm một máy chủ hoặc một máy trạm với cấu hình mạnh. Chỉ cần các máy tính bình thường để làm máy trạm làm việc.

Việc bảo trì cơ sở dữ liệu, cài đặt và cập nhật phần mềm trong quá trình vận hành chỉ việc thực hiện cho máy chủ. Không phải thực hiện cho từng máy trạm.

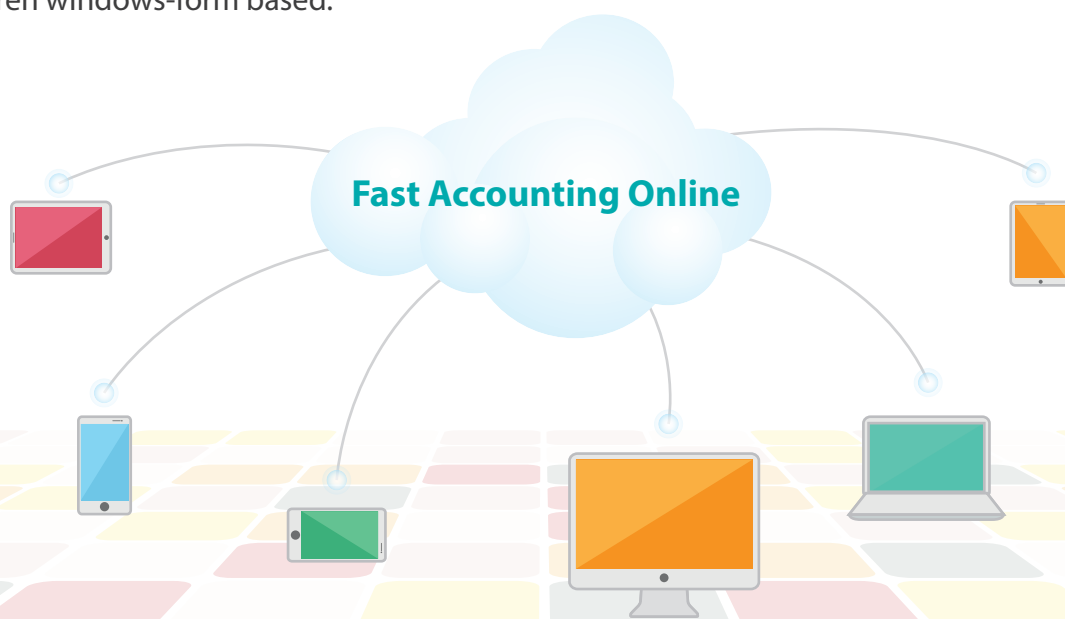
Với số lượng máy sử dụng càng lớn thì càng có lợi về chi phí đầu tư, vận hành và mở rộng.

3. Fast Accounting Online có tốc độ xử lý số liệu cực nhanh và có nhiều tính năng thông minh do được thiết kế và lập trình với mục tiêu để làm việc với dữ liệu rất lớn của các doanh nghiệp có quy mô lớn, nhiều giao dịch và yêu cầu về quản trị rất cao.

Chương trình có thể tìm, đưa ra hàng triệu bản ghi, chứng từ chỉ trong vài giây.

Theo thời gian sử dụng qua các năm thì cơ sở dữ liệu sẽ lớn lên rất nhanh, nhưng khi làm việc với một khoảng thời gian/kỳ báo cáo thì tốc độ của chương trình sẽ không đổi.

Chương trình cho phép người sử dụng thao tác thuận tiện, thân thiện như khi làm việc với các phần mềm lập trên windows-form based.



MỘT SỐ ĐIỂM NỔI BẬT VỀ CHỨC NĂNG NGHIỆP VỤ

Các phân hệ

- Hệ thống
- Kế toán tổng hợp
- Kế toán tiền mặt, tiền gửi, tiền vay
- Kế toán bán hàng và công nợ phải thu
- Kế toán mua hàng và công nợ phải trả
- Quản lý hàng tồn kho
- Giá thành sản phẩm
- Giá thành dự án, công trình, vụ việc
- Quản lý TSCĐ
- Quản lý CCDC

Phù hợp chế độ tài chính, kế toán và thuế

- **Fast Accounting Online** luôn được cập nhật các sửa đổi bổ sung theo các quy định mới nhất của Bộ Tài chính.

Quản lý số liệu đa tiền tệ

- **Fast Accounting Online** cho phép quản lý đa tiền tệ. Mọi giao dịch đều có thể nhập và lưu theo đồng tiền giao dịch và được quy đổi về đồng tiền hạch toán. Cho phép người sử dụng lựa chọn cách tính tỷ giá ghi sổ theo phương pháp nhập trước xuất trước, trung bình tháng, trung bình di động, đích danh hoặc tỷ giá giao dịch. Khi thanh toán chương trình tự động tính tỷ giá ghi sổ và tạo bút toán chênh lệch tỷ giá. Cuối kỳ chương trình có chức năng tính lại tỷ giá ghi sổ của từng tài khoản, từng khách hàng/nhà cung cấp và tự động tạo lại các bút toán chênh lệch tỷ giá phát sinh trong kỳ. Chương trình cho phép quy đổi về đồng tiền theo dõi công nợ trong trường hợp thanh toán bằng đồng tiền hạch toán. Các báo cáo có thể được in ra theo đồng tiền hạch toán hoặc theo nguyên tệ và đồng tiền hạch toán.

Quản lý giao dịch, cập nhật chứng từ

- Quản lý trạng thái của từng giao dịch, chứng từ:
 - Lập chứng từ
 - Chờ duyệt
 - Chuyển kế toán tổng hợp
 - Chuyển sổ cái.
- Cho phép thiết lập/khai báo lại quy trình luân chuyển chứng từ và xử lý giao dịch
- Cho phép định nghĩa, thêm bớt các mã giao dịch khác nhau theo yêu cầu
- Cho phép định nghĩa phương án đánh số chứng từ; không/cho phép trùng số chứng từ
- Tự động cập nhật các sổ dư, tồn kho tức thời...
- Cho phép khai báo thêm bớt các trường dự phòng dạng danh mục từ điển, trường số, trường ngày hoặc trường ghi chú ở phần thông tin chung hoặc phần thông tin chi tiết của chứng từ
- Có nhiều tiện ích tra cứu số liệu trong khi cập nhật chứng từ
- Sắp xếp lại thứ tự giữa các dòng trong chứng từ chỉ bằng thao tác đơn giản.

Báo cáo

- Báo cáo số liệu liên năm
- Báo cáo so sánh số liệu nhiều kỳ, cùng kỳ khác năm
- Có nhiều tiện ích khi xem/in báo cáo
- Hiện thị số liệu báo cáo dưới dạng đồ thị
- Cho phép người sử dụng xem nhanh các báo cáo quản trị đồng thời tại một thời điểm
- Có nhiều báo cáo cho phép người sử dụng tự thêm bớt các chỉ tiêu, khai báo công thức tính toán
- Kỹ thuật Drill-down cho phép người sử dụng từ báo cáo tổng hợp có thể xem bảng kê chứng từ chi tiết liên quan và truy ngược tiếp đến chứng từ gốc trên màn hình nhập liệu. Cho phép sửa luôn chứng từ nếu được phân quyền.

MỘT SỐ ĐIỂM NỔI BẬT VỀ CHỨC NĂNG NGHIỆP VỤ

Kết nối (đọc/kết xuất) số liệu với Excel, XML...

- Đọc số liệu: danh mục, sổ dư, chứng từ từ Excel giúp nhập liệu nhanh chóng khi chuyển đổi số liệu ban đầu và nhập liệu từ nơi khác gửi về.
- Kết xuất báo cáo ra tệp PDF, bảng tính Excel hoặc tệp định dạng XML để sử dụng tiếp theo theo nhu cầu của người sử dụng.

Tính mềm dẻo

- **Fast Accounting Online** cho phép nhiều lựa chọn khác nhau nhằm đáp ứng các yêu cầu đặc thù của từng doanh nghiệp: lựa chọn hình thức ghi chép sổ sách kế toán, lựa chọn cách tính giá hàng tồn kho và tính tỷ giá ghi sổ đối với các đối tượng có gốc ngoại tệ, có nhiều trường thông tin đa dạng, phục vụ người dùng trong việc quản lý theo các yêu cầu đặc thù...

Khả năng bảo mật

- **Fast Accounting Online** cho phép bảo mật bằng mật khẩu và phân quyền truy nhập chi tiết đến từng chức năng và công việc (đọc/sửa/xóa/tạo mới) trong chương trình cho từng người sử dụng. Ngoài ra chương trình còn cho phép phân quyền, giới hạn quyền theo nhóm người sử dụng nhằm giảm thiểu thời gian, thao tác cho cán bộ quản trị.

Ngôn ngữ giao diện và báo cáo

- **Fast Accounting Online** có giao diện và các báo cáo bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh.

Fast
Accounting Online

MỘT SỐ ĐIỂM NỔI BẬT VỀ TÍNH NĂNG KỸ THUẬT, CÔNG NGHỆ

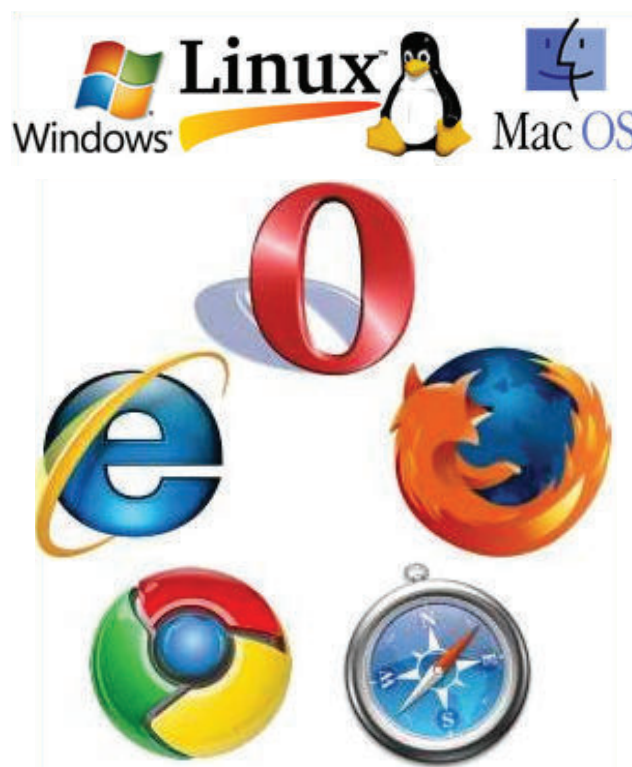
Giới thiệu

Chương trình **Fast Accounting Online** được phát triển trên nền Web (web-based), kết hợp công nghệ, kiến trúc đã kiểm chứng qua thời gian và những thành tựu mới, tiên tiến:

- Kiến trúc: 3 lớp (3-tier)
- Ngôn ngữ lập trình: ASP.NET/Ajax
- CSDL: SQL Server
- Công cụ tạo báo cáo: Crystal Report
- Bảo mật: đáp ứng yêu cầu bảo mật theo SSL
- Trình duyệt làm việc: IE, FireFox, Chrome, Safari, Opera...

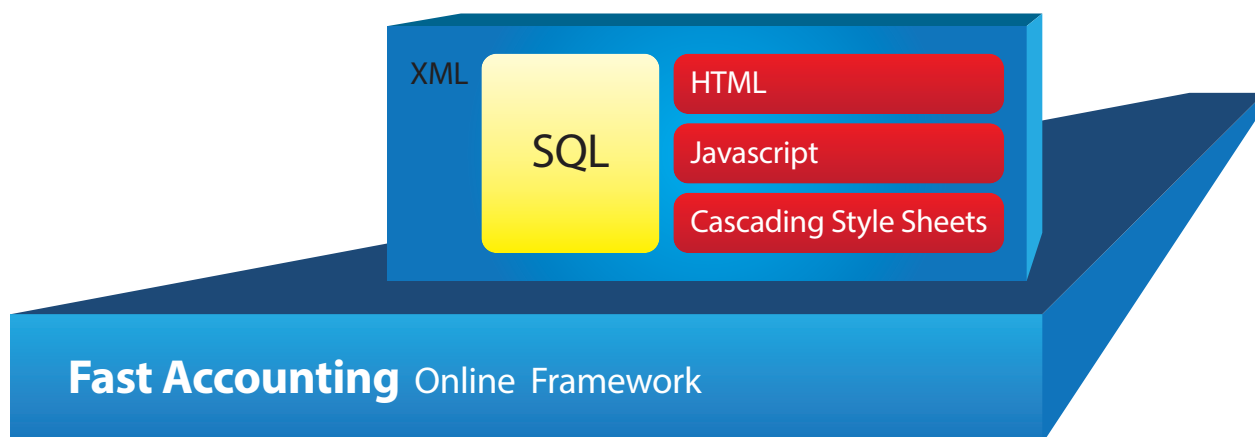
Do phát triển trên nền web nên chương trình có thể chạy trên các máy với các hệ điều hành khác nhau: MS Windows, MacOS, Linux...

Tại các máy làm việc người sử dụng cũng không cần cài đặt (No Install), không cần tải bất cứ tệp gì (No Download) và không cần cài thêm bất cứ thành phần nào khác như Flash, Silverlight (No Plug-in). Người sử dụng chỉ cần một máy tính hoặc máy tính bảng hay thiết bị có kết nối mạng và chạy chương trình.



Kiến trúc

Kiến trúc chương trình



Xây dựng trên kiến trúc ba lớp - một trong những kỹ thuật và mô hình tốt nhất đã được chứng minh qua thời gian.

Kiến trúc này cũng giống như kiến trúc của Microsoft Sharepoint hay Microsoft Visual Studio LightSwitch mới nhất hiện thời.

Một trong những ưu việt của **Fast Accounting Online** Framework là viết rất ít các dòng lệnh trên một ứng dụng phức tạp.

MỘT SỐ ĐIỂM NỔI BẬT VỀ TÍNH NĂNG KỸ THUẬT, CÔNG NGHỆ



Lớp giao diện

Lớp giao diện chỉ gồm các thành phần chuẩn để xây dựng ứng dụng Web nên tương thích với tất cả các trình duyệt phổ biến.

Chạy trên máy/thiết bị của người sử dụng.

Lớp giữa

Chạy trên máy chủ ứng dụng (Application Server) là lớp giao tiếp giữa lớp giao diện và lớp cơ sở dữ liệu.

Lớp cơ sở dữ liệu

Chạy trên máy chủ dữ liệu (Data Server).

Luồng dữ liệu

Dữ liệu được truyền giữa lớp giao diện và lớp giữa dưới dạng mảng và chỉ truyền những dữ liệu cần thiết nên sẽ rất ít dung lượng khiến chương trình sẽ nhanh và nhẹ hơn rất nhiều.

Tốc độ

Tìm kiếm cực nhanh: Có thể tìm kiếm hàng triệu chứng từ trong vài giây.

Không phụ thuộc vào dung lượng dữ liệu tăng dần theo thời gian.

Theo thời gian dung lượng lưu trữ cơ sở dữ liệu tăng lên nhưng tốc độ tìm kiếm, xử lý trong một khoảng thời gian không thay đổi.

An toàn, bảo mật

Mật khẩu truy cập phần mềm

- Hệ thống yêu cầu bắt buộc phải có mật khẩu đủ mạnh.
- Cho phép nhắc người sử dụng phải thay đổi mật khẩu định kỳ không trùng mật khẩu cũ.
- Mật khẩu của người sử dụng tuyệt đối không ai biết ngoài người sử dụng trừ khi người sử dụng nói cho ai biết hoặc lưu thông tin để người khác xem được.
- Không chấp nhận lưu mật khẩu tránh trường hợp mất máy tính hoặc người dùng sử dụng ở máy tính công cộng.
- Chỉ cho nhập một số lần mật khẩu sai trong hệ thống.
- Khi đăng nhập và đổi mật khẩu, mật khẩu và thông tin lưu trữ được mã hóa bằng mật khẩu không bao giờ truyền qua mạng.
- Trong thời gian cho phép nếu người sử dụng không thao tác đăng nhập thì không thể nhập được. Người sử dụng bắt buộc phải khởi động lại trình duyệt.
- Trong thời gian cho phép nếu người dùng ra ngoài hoặc không thao tác gì hệ thống sẽ tự động thoát ra.

MỘT SỐ ĐIỂM NỔI BẬT VỀ TÍNH NĂNG KỸ THUẬT, CÔNG NGHỆ

Phân quyền truy cập các chức năng của phần mềm

- Chi tiết tới từng chức năng, các quyền thêm mới, sửa, xóa...
- Theo từng đơn vị
- Theo các trạng thái của chứng từ: Chuyển/Không chuyển vào sổ cái.

Bảo mật trong khi truyền số liệu

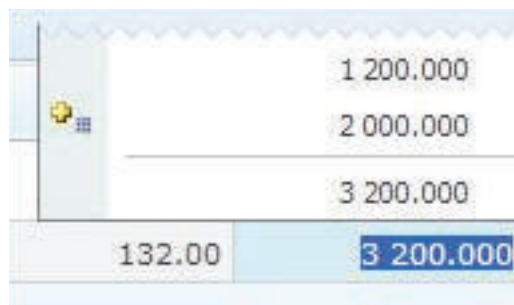
- Ngăn ngừa các lỗi tấn công phổ biến
- Các thông tin nhạy cảm như mật khẩu và thông tin lưu trữ mật khẩu dưới dạng hàm băm không bao giờ được truyền đi qua mạng để tránh một số kiểu như tấn công để lấy quyền của người sử dụng.
- Bảo mật qua SSL.

Mặc dù qua giao thức http các dữ liệu nhạy cảm đều được đảm bảo an toàn nhưng đối với công ty cần bảo mật dữ liệu cao như ngân hàng, thanh toán trực tuyến... hệ thống khuyến cáo nên sử dụng lớp SSL. **Fast Accounting Online** đã sẵn sàng truyền số liệu qua giao thức https - Truyền số liệu qua tầng bảo mật (Secure Sockets Layer - SSL).

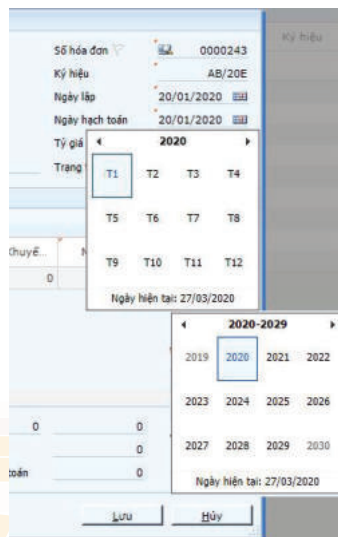
Tiện ích

Khác gần như với hầu hết tất cả các ứng dụng Web hiện thời **Fast Accounting Online** cho phép dễ dàng nhập liệu như đang làm việc với môi trường Windows Forms thân thiện.

- Rất dễ nhập liệu và di chuyển giữa các trường/dòng trên lưới khi nhập liệu
- Đối với trường số có thể thao tác các phép tính $+$, $-$, $*$ hoặc $/$ như máy tính. Khi nhập liệu thì định dạng của trường số sẽ hiển thị nhóm 3 số 1 ngay khi nhập các trường tiền rất dễ nhìn.



- Đối với trường ngày có thể thao tác chọn lịch hoặc chỉ nhập ngày, tháng còn năm chương trình sẽ lấy theo năm hiện thời hoặc chỉ nhập ngày còn tháng và năm sẽ lấy theo tháng và năm hiện thời.



MỘT SỐ ĐIỂM NỔI BẬT VỀ TÍNH NĂNG KỸ THUẬT, CÔNG NGHỆ

- Khi nhập thông tin chi tiết có thể nhập nhiều dòng, cho phép đổi vị trí các dòng, nhân đúp dòng...
- Thay đổi độ rộng của cột, cố định một số cột để xem thông tin dễ dàng hơn.

Mã hàng	Tên mặt hàng	Số lượng	Giá
CU-0800-0001	Đồng 8 mm	50.00	0.00

- Di chuyển giữa các thông tin trên lưới bằng các phím di chuyển ←, →, ↑ hoặc ↓ và nhập liệu ngay rất tiện, như Windows Forms.
- Nhập liệu tất cả thông tin trong chứng từ sau đó mới lưu một lần. Xem và nhập tất cả thông tin nhập liệu trên một màn hình, sau khi nhập tất cả các thông tin chỉ nhấn vào nút lưu duy nhất một lần để lưu toàn bộ thông tin vừa cập nhật.

Mã hàng	Tên mặt hàng	Đvt	Khuyến	Mã kho	Tôn	Số lượng	Giá
00000000000005	Điều hòa PANASONIC 1 chiều 9000 BTU	Chiếc	0	A09		100	10 000
00000000000006	Điều hòa PANASONIC 2 chiều 12000 BTU	Chiếc	0	A09		200	14 000

Mã thuế	10	Tổng cộng	300	3 800 000 000
Tỉ lệ thuế	131111	333111	Tiền thuế	380 000 000
Cục thuế		Tổng thanh toán		4 180 000 000

MỘT SỐ ĐIỂM NỔI BẬT VỀ TÍNH NĂNG KỸ THUẬT, CÔNG NGHỆ

- Tra cứu và tìm kiếm thông tin khi nhập. **Fast Accounting Online** có rất nhiều cách để tra cứu và tìm kiếm dữ liệu.

Đưa ra đề nghị chọn ngay khi gõ một số ký tự

hàng	
00000M	Khách hàng của Fast
0021	Khách hàng 21
0022	Khách hàng 0022
0023	Khách hàng 0023
0024	Khách hàng 0024
0025	Khách hàng 0025
0026	Khách hàng 0026
0027	Khách hàng 0027
0028	Khách hàng 0028
0029	Phải trả khách hàng

PgDown: Trang sau

Tìm nhanh theo tên

Danh mục khách hàng	
hàng	
Các bản ghi đang được lọc. Tên khách hàng thuộc %hàng%.	
Mã khách	Tên khách hàng
00000M	Khách hàng của Fast
0021	Khách hàng 21
0022	Khách hàng 0022
0023	Khách hàng 0023
0024	Khách hàng 0024
0025	Khách hàng 0025
0026	Khách hàng 0026
0027	Khách hàng 0027
0028	Khách hàng 0028
0029	Phải trả khách hàng

« Trước | Trang: 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 ... | Tiếp » Số bản ghi một trang: 10,

Sắp xếp và lọc thông tin theo từng trường

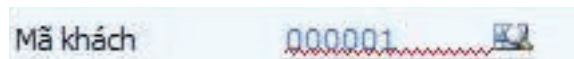
Danh mục khách hàng	
hàng	
Các bản ghi đang được lọc. Tên khách hàng thuộc %hàng%.	
Mã khách	Tên khách hàng
00000M	Khách hàng của Fast
0021	Khách hàng 21
0022	Khách hàng 0022
0023	Khách hàng 0023
0024	Khách hàng 0024
0025	Khách hàng 0025
0026	Khách hàng 0026
0027	Khách hàng 0027
0028	Khách hàng 0028
0029	Phải trả khách hàng

« Trước | Trang: 1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 ... | Tiếp » Số bản ghi một trang: 10, 15, 20, 25

MỘT SỐ ĐIỂM NỔI BẬT VỀ TÍNH NĂNG KỸ THUẬT, CÔNG NGHỆ

Tìm nhiều thông tin kết hợp

Kiểm tra lỗi hoặc thông tin không đúng ngay khi nhập. Các trường mã không đúng chương trình sẽ báo lỗi



Chạy nhiều chức năng một lúc.

Kỹ thuật drill-down cho phép xem thông tin từ tổng hợp đến chi tiết và chứng từ gốc. Có thể sửa thông tin chứng từ gốc được ngay nếu được phân quyền.

Báo cáo kết xuất thông tin theo dạng pdf và excel. Có nhiều mẫu báo cáo để lựa chọn. Kết xuất thông tin ra nhiều định dạng.

PHÂN HỆ KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Phân hệ kế toán tổng hợp là trung tâm tiếp nhận dữ liệu từ tất cả các phân hệ khác, trên cơ sở đó lên các sổ sách kế toán, báo cáo tài chính, báo cáo thuế, báo cáo quản trị. Phân hệ này cho phép người sử dụng cập nhật các phiếu kế toán tổng quát, các bút toán phân bổ, kết chuyển cuối kỳ, các bút toán định kỳ và các bút toán điều chỉnh.

Hệ thống tài khoản

- Không giới hạn số lượng mã tài khoản
- Mã tài khoản có độ dài tới 16 ký tự
- Cho phép tự tạo hệ thống tài khoản bằng các quy tắc linh hoạt.

Quản lý các chứng từ

- Cho phép kiểm soát dấu vết khi kết chuyển/cập nhật giao dịch
- Cho phép lập chứng từ nhưng chưa chuyển vào sổ cái
- Cho phép giới hạn việc nhập các giao dịch có ngày chứng từ nằm trong một khoảng thời gian nhất định
- Sổ chứng từ có thể do người sử dụng tự nhập hoặc chương trình tự động tạo
- Ngăn chặn việc cập nhật trùng số chứng từ
- Cho phép cập nhật các bút toán với nhiều nhóm định khoản, 1 nợ nhiều có hoặc 1 có nhiều nợ
- Kiểm soát số phát sinh nợ bằng số phát sinh có khi nhập chứng từ
- Có các trường tham chiếu, các trường tự do để người sử dụng tự định nghĩa
- Sao chép các bút toán của các nghiệp vụ lặp lại
- In chứng từ theo mẫu đặc thù.

Các bút toán tự động

- Các bút toán phân bổ tự động
- Các bút toán kết chuyển tự động
- Các bút toán đánh giá chênh lệch tỷ giá cuối kỳ

Sổ sách kế toán

- Sổ sách kế toán theo hình thức tùy chọn:
 - Nhật ký chung
 - Chứng từ ghi sổ.
- Bảng kê chứng từ, bảng tổng hợp phát sinh theo tài khoản, sổ tham chiếu và các điều kiện lọc khác nhau.

Kết nối với các phân hệ khác

- Nhận số liệu từ các phân hệ khác để lên các báo cáo và sổ sách kế toán.



CÔNG TY PHẦN MỀM QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP (FAST)
Tầng 3, Tòa nhà CTIB - Khu VOV, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội
www.fast.com.vn

Mẫu số S83a-DN
(Ban hành theo Thông tư số
200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014
của Bộ Tài Chính)

SỔ NHẬT KÝ CHUNG

Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/01/2020

Đơn vị tính: VND

Ngày tháng ghi sổ	Chứng từ		Diễn giải	Đã ghi sổ cái	Số dòng	Số hiệu tk đối ứng	Số phát sinh	
	Số hiệu	Ngày tháng					Nợ	Có
A	B	C	D	E	G	H	I	J
02/01/2020	PN	CT.NM001	02/01/2020	Nhập mua theo hợp đồng CT.HD.NB001.01 - Công ty sản xuất Việt Thái			1.980.000.000	1.980.000.000
			Giá mua hàng hóa	✓		1561	1.800.000.000	
			Phải trả ngắn hạn người bán: HD SXKD (VND)	✓		331111		1.800.000.000
			Thuế GTGT được khấu trừ của hàng hoá dịch vụ: HD SXKD	✓		133111	180.000.000	
			Phải trả ngắn hạn người bán: HD SXKD (VND)	✓		331111		180.000.000
02/01/2020	PT	CT.PT001	02/01/2020	Thu lại khoản tạm ứng - Nguyễn Văn Tư			200.000	200.000
			Tiền Việt Nam	✓		1111	200.000	
			Tạm ứng: ngắn hạn	✓		1411		200.000
02/01/2020	PC	CT.PC001	02/01/2020	Chi tiền mặt để ứng lương cho công nhân. - Công ty CP SX - XD - TM ABC			8.500.000	8.500.000
			Phải trả công nhân viên	✓		3341	8.500.000	
			Tiền Việt Nam	✓		1111		8.500.000
03/01/2020	PN	CT.NM002	03/01/2020	Nhập mua theo hợp đồng CT.HD.NB002.01 - Công ty phân phối An Phú			3.410.000.000	3.410.000.000
			Giá mua hàng hóa	✓		1561	3.100.000.000	
Cộng chuyển sang trang sau							5.088.700.000	1.988.700.000

Trang 1/25 25/03/2020 13:27:59

PHÂN HỆ KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Báo cáo tài chính

Các tính năng:

- Lên các báo tài chính theo quy định và các báo quản trị theo yêu cầu
- Cho phép người dùng tự khai báo cách lấy số liệu của từng chỉ tiêu trên báo cáo
- Chức năng tự tạo mẫu báo cáo mới nhằm lên các báo cáo quản trị theo yêu cầu đặc thù của doanh nghiệp.

Báo cáo tài chính theo qui định:

- Bảng cân đối kế toán
- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (phương pháp trực tiếp và gián tiếp)
- Thuyết minh báo cáo tài chính.

CÔNG TY PHẦN MỀM QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP (FAST)
Tầng 3, Tòa nhà CTIB - Khu VOV, Mỹ Đình, Nam Từ Liêm, Hà Nội
www.fast.com.vn

Mẫu số: B 01 - DN
(Ban hành theo Thông tư số
200/2014/TT-BTC Ngày 22/12/2014
của Bộ Tài chính)

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 3 năm 2020

Đơn vị tính: VND

Tài sản	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)	100		49.534.186.026	16.696.000.000
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		13.531.950.000	14.711.600.000
1. Tiền	111		13.531.950.000	14.711.600.000
2. Các khoản tương đương tiền	112			
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120			
1. Chứng khoán kinh doanh	121			
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*)	122			
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123			
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		9.818.100.000	100.000.000
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131		9.780.650.000	100.000.000
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132			
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133			
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134			
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135			
6. Phải thu ngắn hạn khác	136		37.450.000	
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137			
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139			
IV. Hàng tồn kho	140		23.716.576.026	1.668.400.000
1. Hàng tồn kho	141		23.716.576.026	1.668.400.000
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149			
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.467.560.000	216.000.000
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		108.000.000	216.000.000
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		2.359.560.000	
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153			
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154			
5. Tài sản ngắn hạn khác	155			
B - TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+230+240+250+260)	200		9.440.274.193	9.585.500.000

Báo cáo thuế

Các thông tin liên quan đến thuế GTGT đầu vào, đầu ra được tập hợp trực tiếp tại các phân hệ kế toán tiền, kế toán bán hàng, mua hàng... và được tổng hợp lên số liệu báo cáo tại phân hệ này.

Ngoài ra, chương trình cũng cho phép người dùng cập nhật các thông tin thuế GTGT đầu vào, đầu ra tách biệt với các phân hệ liên quan.

Cập nhật và xử lý số liệu:

- Khai báo mã cục thuế, mã thuế suất đầu vào/đầu ra.
- Khai báo mã tính chất thuế đầu vào
- Cập nhật chứng từ, hóa đơn thuế GTGT đầu vào, đầu ra.
- Cho phép nhập nhiều hoá đơn GTGT đi kèm với một chứng từ hạch toán (phiếu chi, phiếu thanh toán tạm ứng, phiếu nhập mua hàng hóa, vật tư, dịch vụ).
- Cho phép ghi âm giá trị hàng mua vào và số tiền thuế GTGT được khấu trừ trên bảng kê thuế GTGT đầu vào và ghi âm doanh số và số tiền thuế GTGT phải nộp trên bảng kê thuế GTGT đầu ra.
- Cho phép gộp chung những khách hàng mua lẻ vào một mã khách hàng và không đòi nhập mã số thuế của khách hàng không có mã số thuế
- Cho phép tách thuế GTGT thành 2 phần đối với các đơn vị xây lắp có công trình nằm trên địa bàn của tỉnh/thành phố khác với tỉnh/thành phố nơi khai báo thuế.
- Theo dõi và lên các báo cáo chi tiết cho từng cục thuế nếu đơn vị nộp thuế ở nhiều cơ quan thuế khác nhau.
- Cho phép người dùng tự khai báo cách lấy dữ liệu của từng chỉ tiêu trên tờ khai thuế GTGT.
- Cho phép kết xuất số liệu trên các báo cáo thuế GTGT, thuế TNDN sang phần mềm Hỗ trợ kê khai thuế của Tổng Cục thuế để in theo mã vạch.

www.faoonline.vn

PHÂN HỆ KẾ TOÁN TIỀN MẶT, TIỀN GỬI VÀ TIỀN VAY

Phân hệ kế toán tiền mặt, tiền gửi và tiền vay góp phần quản lý thu chi chặt chẽ, chính xác, rõ ràng. Giao diện thân thiện với người dùng và hàng loạt các tính năng khác cho phép xử lý hiệu quả việc thu tiền của khách hàng, thanh toán với nhà cung cấp, theo dõi các kế ước vay/cho vay và các thu chi khác.

Quản lý các tài khoản tiền mặt, tiền gửi, tiền vay

- Theo dõi tiền mặt tại quỹ
- Theo dõi tiền gửi, tiền vay ở nhiều ngân hàng
- Theo dõi giao dịch liên quan đến nhiều loại ngoại tệ khác nhau
- Theo dõi từng kế ước vay/cho vay.

Quản lý thu

- Theo dõi thu chi tiết của từng khách hàng, của từng hóa đơn
- Cho phép thu tiền của nhiều hóa đơn trên một phiếu thu
- Cho phép nhận tiền trả trước của khách hàng rồi sau đó mới phân bổ cho hóa đơn xuất ra sau đó
- Theo dõi các khoản thu khác.

Quản lý chi

- Theo dõi chi trả chi tiết cho từng nhà cung cấp, từng hóa đơn
- Cho phép thanh toán cho nhiều hóa đơn trên cùng một phiếu chi
- Cho phép trả tiền trước cho nhà cung cấp rồi sau đó mới phân bổ cho hóa đơn nhận được sau đó
- Theo dõi các khoản chi khác
- Theo dõi các hóa đơn thuế GTGT đầu vào để lên báo cáo thuế đối với các khoản chi trực tiếp vào chi phí.

Quản lý đa tiền tệ

- Theo dõi nhiều loại tiền khác nhau
- Tự động tính toán tỷ giá ghi sổ theo phương pháp lựa chọn: đích danh, trung bình di động, trung bình tháng, nhập trước xuất trước
- Tự động tính toán và hạch toán chênh lệch tỷ giá.

Báo cáo

- Sổ quỹ, sổ chi tiết ngân hàng
- Báo cáo về kế ước vay/cho vay
- Báo cáo dòng tiền.
- ...

Kết nối với các phân hệ khác

- Liên kết số liệu với các phân hệ kế toán bán hàng và công nợ phải thu, kế toán mua hàng và công nợ phải trả về hóa đơn và thanh toán
- Tự động chuyển số liệu hạch toán vào sổ cái hoặc chuyển số liệu hạch toán sang phân hệ kế toán tổng hợp để duyệt chuyển vào sổ cái.

PHÂN HỆ KẾ TOÁN BÁN HÀNG VÀ CÔNG NỢ PHẢI THU

Phân hệ kế toán bán hàng và công nợ phải thu cho phép theo dõi chu trình bán hàng từ khâu cập nhật hợp đồng, xuất hóa đơn và thu tiền hàng. Chức năng theo dõi công nợ và các báo cáo chi tiết của chương trình không chỉ giúp cho việc quản lý công nợ của khách hàng dễ dàng hơn mà còn góp phần quản lý dòng tiền hiệu quả hơn, thúc đẩy việc thu tiền một cách nhanh chóng.

Quản lý thông tin khách hàng

- Lưu trữ các thông tin quan trọng về khách hàng: địa chỉ, mã số thuế, số điện thoại, số fax, người liên hệ, phân loại...
- Cung cấp thông tin về tình hình công nợ hiện thời của khách hàng và bằng kỹ thuật drill-down truy ngược tới giao dịch gốc
- Theo dõi trạng thái khách hàng tạm dừng giao dịch.

Quản lý hợp đồng và hóa đơn

- Cập nhật hợp đồng
- Theo dõi công nợ theo hợp đồng
- Theo dõi thời hạn thanh toán của hóa đơn
- Ngăn chặn việc cập nhật trùng số hóa đơn
- In hóa đơn trực tiếp từ chương trình hoặc in trên mẫu hóa đơn in sẵn.

Quản lý thu tiền hàng

- Chứng từ thu tiền bán hàng được cập nhật tại phân hệ kế toán tiền mặt và tiền gửi ngân hàng
- Việc phân bổ tiền thu cho các hóa đơn bán hàng được thực hiện ở phân hệ kế toán bán hàng và công nợ phải thu (trường hợp thu không chỉ rõ cho hóa đơn)
- Cho phép phân bổ tiền nhận thanh toán là các khoản nhận trước hoặc nhận sau
- Tính lãi/ lỗ chênh lệch tỷ giá ngoại tệ khi thanh toán liên quan đến ngoại tệ
- Đánh giá lại công nợ ngoại tệ phải thu cho từng khách hàng, từng hóa đơn bán hàng.

Kết nối với các phân hệ khác

- Nhận số liệu từ phân hệ kế toán vốn bằng tiền liên quan đến thu tiền của khách hàng
- Kết nối với phân hệ quản lý hàng tồn kho
- Tự động chuyển số liệu hạch toán vào sổ cái hoặc chuyển sang phân hệ kế toán tổng hợp để chuyển vào sổ cái.

Quản lý hợp đồng và hóa đơn

- Hóa đơn bán hàng
- Hóa đơn dịch vụ
- Hóa đơn giảm giá
- Phiếu nhập hàng bán trả lại
- Phiếu điều chỉnh, bù trừ công nợ.

Báo cáo

- Sổ chi tiết công nợ của khách hàng
- Sổ đối chiếu công nợ
- Bảng xác nhận công nợ
- Báo cáo tổng hợp công nợ phải thu
- Báo cáo công nợ chi tiết theo hoá đơn
- Báo cáo công nợ chi tiết theo hoá đơn – chứng từ thanh toán
- Báo cáo phân tích tuổi nợ các khoản phải thu
- Báo cáo các khoản nợ quá hạn, sắp đến hạn thanh toán
- Báo cáo bán hàng, hàng bán trả lại
- Báo cáo theo hợp đồng.
- ...

Mã hàng	Tên mặt hàng	Đvt	Khuyến	Mã kho	Tên	Số lượng	Giá
0000000000005	Điều hòa PANASONIC 1 chiều 9000 BTU	Chiếc	0	A09		100	10 000
0000000000006	Điều hòa PANASONIC 2 chiều 12000 BTU	Chiếc	0	A09		200	14 000

Mã thuế	10	Tổng cộng	300	3 800 000 000
Tk thuế nợ	131111	Tiền thuế		380 000 000
Cục thuế		Tổng thanh toán		4 180 000 000

PHÂN HỆ KẾ TOÁN MUA HÀNG VÀ CÔNG NỢ PHẢI TRẢ

Phân hệ kế toán mua hàng và công nợ phải trả cho phép theo dõi chu trình mua từ khâu cập nhật hợp đồng mua, nhập hàng về kho và trả tiền cho người bán. Tính năng tra cứu linh hoạt và các báo cáo quản trị chi tiết giúp người sử dụng tìm kiếm nhanh chóng các thông tin về công nợ và ra các quyết định thanh toán hợp lý và có lợi nhất cho doanh nghiệp.

Thông tin về nhà cung cấp

- Lưu trữ các thông tin liên hệ quan trọng về nhà cung cấp như địa chỉ, mã số thuế, số điện thoại, số fax, người liên hệ, phân loại...
- Cung cấp thông tin về tình trạng công nợ phải trả với nhà cung cấp và bằng kỹ thuật drill-down truy ngược tới giao dịch gốc
- Theo dõi trạng thái nhà cung cấp tạm dừng giao dịch.

Quản lý mua hàng

- Cập nhật hợp đồng
- Theo dõi thời hạn thanh toán của hóa đơn.

Các giao dịch phát sinh

- Hóa đơn mua hàng trong nước, nhập khẩu
- Hóa đơn mua dịch vụ
- Hóa đơn nhập mua – xuất thẳng
- Phiếu nhập chi phí mua hàng
- Phiếu xuất trả lại nhà cung cấp
- Phiếu thanh toán tạm ứng
- Phiếu điều chỉnh, bù trừ công nợ.

Quản lý thanh toán

- Chứng từ thanh toán cho nhà cung cấp được cập nhật tại phân hệ kế toán tiền mặt và tiền gửi ngân hàng
- Việc phân bổ chi tiền cho các hóa đơn mua hàng được thực hiện ở phân hệ kế toán công nợ phải trả (trường hợp chi không chỉ rõ cho hóa đơn)
- Cho phép phân bổ tiền thanh toán là các khoản trả trước hoặc trả sau
- Tính lãi/lỗ chênh lệch tỷ giá ngoại tệ khi thanh toán liên quan đến ngoại tệ
- Đánh giá lại công nợ ngoại tệ phải trả cho từng nhà cung cấp, từng hóa đơn.

Báo cáo

- Sổ chi tiết công nợ của nhà cung cấp
- Báo cáo tổng hợp công nợ phải trả
- Báo cáo công nợ chi tiết theo hoá đơn
- Báo cáo công nợ chi tiết theo hoá đơn – chứng từ thanh toán
- Báo cáo phân tích tuổi nợ các khoản phải trả
- Báo cáo các khoản nợ quá hạn, sắp đến hạn thanh toán
- Báo cáo mua hàng, trả lại nhà cung cấp
- Báo cáo theo hợp đồng.
- ...

Kết nối với các phân hệ khác

- Nhận số liệu từ phân hệ kế toán vốn bằng tiền liên quan đến trả tiền cho người bán
- Kết nối với phân hệ quản lý hàng tồn kho
- Tự động chuyển số liệu hạch toán vào sổ cái hoặc chuyển sang phân hệ kế toán tổng hợp để duyệt chuyển vào sổ cái.



Mã hàng	Tên mặt hàng	Đvt	Mã kho	Số lượng	Giá
0000000000005	Điều hòa PANASONIC 1 chiều 9000 BTU	Chiếc	A09	200	8 000 000
0000000000005	Điều hòa PANASONIC 2 chiều 12000 BTU	Chiếc	A09	400	11 000 000

Tổng cộng: 600 6 000 000 000

Chi phí: 0

Tiền thuế: 600 000 000

Tổng thanh toán: 6 600 000 000

PHÂN HỆ QUẢN LÝ HÀNG TỒN KHO

Phân hệ quản lý hàng tồn kho cung cấp các thông tin tức thời về tất cả các hàng hóa lưu kho của doanh nghiệp. Phân hệ này quản lý tất cả các nghiệp vụ về nhập xuất tồn và luân chuyển hàng hóa, quản lý hàng hóa chi tiết tới từng kho hàng. Phân hệ này cho phép tính chi phí hàng tồn kho theo các phương pháp thông dụng và tạo ra các báo cáo phân tích chi tiết về hàng hóa nhằm đưa ra các quyết định quản lý hiệu quả hơn.

Quản lý hệ thống danh mục hàng hóa, vật tư

- Độ rộng của mã vật tư lên đến 16 ký tự
- Cho phép phân vật tư theo các loại sau: Vật tư, Nhiên liệu, CCDC, Bán thành phẩm, Thành phẩm, Hàng hoá
- Cho phép người sử dụng phân nhóm vật tư theo nhu cầu tùy chọn và mô tả thêm nhiều thông tin khác nhau về vật tư
- Cho phép xếp loại vật tư dựa vào việc sử dụng hàng năm trên cơ sở phân loại ABC.

Khai báo kho hàng

- Cho phép khai báo không giới hạn số lượng kho hàng.

Quản lý nhập xuất kho

- Hỗ trợ các dạng nhập xuất sau:
 - Nhập mua, nhập từ sản xuất, nhập điều chuyển, nhập hàng bán bị trả lại, nhập khác;
 - Xuất bán, xuất cho sản xuất, xuất điều chuyển, xuất trả lại nhà cung cấp, xuất khác.
- Cho phép quản lý vật tư theo từng nội dung giao dịch nhập/xuất
- Cho phép hiện tồn kho tức thời vật tư trên các màn hình xuất kho
- Cho phép xuất điều chuyển tự động tạo phiếu nhập điều chuyển.

Tính giá hàng tồn kho

- Cho phép tính giá hàng tồn kho theo các phương pháp sau:
- Giá trung bình tháng
- Giá trung bình ngày
- Giá nhập trước xuất trước.

Báo cáo

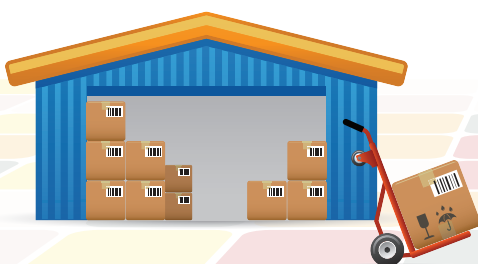
- Hệ thống sổ sách, báo cáo tồn kho đa dạng
- Mẫu báo cáo linh hoạt, tùy chọn kết xuất đa dạng (số lượng, số lượng và giá trị, theo tiền hạch toán và theo ngoại tệ).

Kết nối với các phân hệ khác

- Phân hệ kế toán hàng tồn kho có sự ảnh hưởng qua lại với các phân hệ kế toán tổng hợp, phân hệ mua hàng, phân hệ bán hàng và giá thành sản phẩm, một số liên hệ là bắt buộc, một số khác có thể tùy chọn có hoặc không.

Mã hàng	Tên mặt hàng	Đvt	Mã kho	Tồn	Số lượng	Giá đích d...	Giá
00000000000005	Điều hòa PANASONIC 1 chiều 9000 BTU	Chiếc	A09		10		10 000 00
00000000000006	Điều hòa PANASONIC 2 chiều 12000 BTU	Chiếc	A09		20		12 000 00

Tổng cộng: 30 340 000 000



PHÂN HỆ QUẢN LÝ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH

Phân hệ quản lý tài sản cố định lưu trữ các thông tin cần thiết về tài sản cố định từ thời điểm mua đến khi thanh lý: nguyên giá, giá trị đã khấu hao, giá trị còn lại, nguồn vốn hình thành, số kỳ khấu hao, bộ phận sử dụng, mục đích sử dụng, ngày tăng, ngày bắt đầu tính khấu hao, ngày thôi khấu hao, ngày giảm... Chương trình cho phép người sử dụng tính khấu hao tài sản theo nhiều phương pháp khác nhau, phù hợp với các quyết định, chuẩn mực kế toán được ban hành.

Thông tin về tài sản cố định

- Không giới hạn số lượng danh điểm tài sản cố định
- Theo dõi các thông tin về tài sản cố định: nguyên giá, giá trị đã khấu hao, giá trị còn lại, nguồn vốn hình thành, số năm khấu hao, giá trị khấu hao mỗi kỳ, bộ phận sử dụng, mục đích sử dụng, nước sản xuất, năm sản xuất, loại tài sản...
- Có các trường dùng để phân loại tài sản cố định theo các tiêu chí khác nhau; có các trường tự do để người dùng tự sử dụng để quản lý các thông tin về tài sản cố định theo yêu cầu đặc thù
- Cho phép khai báo các tài khoản ngầm định liên quan (tài khoản tài sản, tài khoản khấu hao, tài khoản chi phí) để hỗ trợ cho việc tự động hạch toán bút toán phân bổ khấu hao
- Theo dõi phụ tùng, dụng cụ đi kèm
- Các thông tin ghi chú về tài sản, mô tả đặc tính của tài sản.

Theo dõi các thay đổi liên quan đến tài sản cố định

- Tăng giảm giá trị của tài sản
- Thay đổi bộ phận sử dụng
- Thôi tính khấu hao tài sản
- Giảm tài sản.

Tính và phân bổ khấu hao tài sản cố định

- Tự động tính khấu hao tài sản theo các phương pháp khai báo, chi tiết theo nguồn vốn; cho phép sửa lại giá trị khấu hao tháng theo yêu cầu
- Phân bổ khấu hao theo bộ phận sử dụng, tài khoản chi phí...
- Lưu giữ quá trình khấu hao của mọi tài sản.

Báo cáo kiểm kê về tài sản cố định

- Danh sách tài sản cố định
- Báo cáo kiểm kê (chi tiết và tổng hợp) tài sản cố định theo nguồn vốn, bộ phận sử dụng, loại tài sản
- Thẻ tài sản cố định (biên bản giao nhận TSCĐ, biên bản thanh lý TSCĐ, biên bản đánh giá lại TSCĐ, biên bản bàn giao TSCĐ sửa chữa lớn hoàn thành)
- Sổ tài sản cố định
- Báo cáo tài sản hết khấu hao còn sử dụng
- Báo cáo luân chuyển tài sản.

Báo cáo tăng giảm tài sản cố định

- Bảng tính khấu hao tài sản cố định theo bộ phận sử dụng, loại tài sản
- Bảng phân bổ khấu hao tài sản cố định theo bộ phận sử dụng.

Kết nối với các phân hệ khác

- Tạo bút toán phân bổ khấu hao và chuyển sang sổ cái ở phân hệ kế toán tổng hợp.

Mã nguồn vốn	Tên nguồn vốn	Nguyên giá	Gt đã khấu hao	Gt còn lại	Gt kh một kỳ
1. 01	Vốn tự có	1 425 000 000	0	1 425 000 000	9 500 000

QUẢN LÝ CÔNG CỤ DỤNG CỤ

Phân hệ quản lý công cụ dụng cụ cung cấp các thông tin để quản trị công cụ dụng cụ trong doanh nghiệp.

Những tính năng cơ bản

- Theo dõi công cụ dụng cụ về nguyên giá, giá trị phân bổ, giá trị còn lại, nguồn vốn, bộ phận sử dụng, mục đích sử dụng, nước sản xuất, ngày đưa vào sử dụng, ngày hỏng, ngày giảm...
- Theo dõi các thay đổi về công cụ dụng cụ như: điều chỉnh tăng giảm giá trị CCDC, giảm CCDC, CCDC bị hỏng
- Có thể điều chỉnh giá trị đã phân bổ trong tháng sau khi đã tính phân bổ
- Tính phân bổ theo hai cách: phân bổ CCDC theo thời gian và phân bổ CCDC hai lần
- Tạo bút toán hạch toán phân bổ CCDC, có thể xóa tất giá trị đã tính phân bổ của CCDC trong kỳ, hay chỉ xóa những CCDC chưa sửa giá trị phân bổ
- Theo dõi giá trị phân bổ của từng CCDC sau khi đã tính phân bổ
- Theo dõi các CCDC đã hết phân bổ còn sử dụng, điều chuyển giữa các bộ phận
- Phân bổ CCDC theo nhiều tài khoản chi phí, nhiều vụ việc...

Kết nối với các phân hệ khác

- Phân hệ kế toán công cụ dụng cụ có quan hệ chủ yếu với phân hệ kế toán tổng hợp, tạo ra bút toán phân bổ dựa trên khai báo tài khoản và chuyển sang kế toán tổng hợp để lên sổ kế toán có liên quan.

Thêm công cụ, dụng cụ

Mã công cụ	LAP01	Số chứng từ	HD0121
Tên công cụ	Laptop Core i5 No.020 - PKD	Ngày chứng từ	20/01/2020
Loại công cụ	A1 Thiết bị quản lý	Tỷ giá	VND 1
Mã tăng cc	01 Mua mới	Mã bộ phận	BP01
Ngày tăng	20/01/2020	Ngày tính pb	01/02/2020
Kiểu phân bổ	0 0 - Theo thời gian, 1 - Phân bổ 2 lần	Tk công cụ	1531
Số kỳ phân bổ	36	Tk chờ phân bổ	2422
Số lượng	1	Tk chi phí	6414
		Mã phí	0101

Chi tiết Phụ tùng kèm theo Thông tin chung Khác

	Mã nguồn vốn	Tên nguồn vốn	Nguyên giá	Gt đã pb	Gt còn lại	Gt pb kỳ
1	01	Vốn tự có	25 000 000	0	25 000 000	694 444

Lưu Hủy

PHÂN HỆ GIÁ THÀNH SẢN PHẨM

Phân hệ giá thành sản phẩm là nơi tập hợp, xử lý, lưu trữ các thông tin về giá thành sản phẩm. Phân hệ này là công cụ hiệu quả để tính giá thành các sản phẩm công nghiệp (sản xuất liên tục hoặc sản xuất theo đơn đặt hàng, qua một công đoạn hoặc nhiều công đoạn).

Thông tin về phân xưởng (công đoạn), sản phẩm, lệnh sản xuất (đơn hàng)

- Cập nhật thông tin về phân xưởng (công đoạn)
- Cập nhật thông tin về lệnh sản xuất (đơn hàng)
- Cập nhật định mức nguyên vật liệu cho sản phẩm (BOM)
- Cập nhật định mức/hệ số phân bổ chi phí cho sản phẩm (chi phí tiền lương, khấu hao, điện, nước...)
- Khai báo đối tượng nhận phân bổ (chỉ đối với các chi phí có kiểu tập hợp đặc thù)

Cập nhật số liệu ban đầu và cuối kỳ

- Cập nhật số lượng sản phẩm dở dang ban đầu (khi bắt đầu sử dụng chương trình)
- Cập nhật giá trị dở dang ban đầu theo yếu tố chi phí
- Cập nhật NVL dở dang ban đầu (nếu có)
- Cập nhật số lượng sản phẩm dở dang cuối kỳ.

Cập nhật chi phí phát sinh trong kỳ

- Tất cả các chi phí liên quan đến sản phẩm sản xuất được cập nhật trong các phân hệ khác như: phân hệ kế toán tổng hợp (các bút toán phân bổ tiền lương, BHXH...), kế toán tiền, kế toán hàng tồn kho, kế toán TSCĐ, CCDC...

Các bước tính giá thành

- Tính giá xuất kho NVL trong kỳ (được xử lý tại phân hệ kế toán hàng tồn kho)
- Tính số lượng sản phẩm nhập kho, số lượng sản phẩm sản xuất, số lượng sản phẩm dở dang qui đổi cuối kỳ
- Tập hợp và phân bổ chi phí phát sinh trong kỳ theo các tiêu chí phân bổ khác nhau: chi phí NVL, chi phí nhân công, chi phí chung
- Xác định chi phí dở dang cuối kỳ theo từng yếu tố chi phí, theo từng NVL
- Tính giá thành sản phẩm
- Điều chỉnh giá thành sản phẩm (nếu có)
- Cập nhật giá thành sản phẩm vào các phiếu nhập kho trong kỳ.

CÔNG TY PHẦN MỀM QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP (FAST)
Tầng 3, Tòa nhà CT1B - Khu VVVV, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội
www.fast.com.vn

THẺ GIÁ THÀNH SẢN PHẨM

Từ kỳ 01 năm 2020 đến kỳ 01 năm 2020
Số phiếu: Thành phẩm 1000
Phân xưởng (công đoạn): Công đoạn 2
Số lệnh sản xuất: CT 000001

Số	Mã yếu tố	Tên yếu tố chi phí	Đầu kỳ	Phát sinh trong kỳ	Đầu kỳ	Tổng giá trị	Giá thành đơn vị
1	01	Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp	3.700.000	128.749.295	22.074.883	154.524.178	1.545.241.780
	62121	Chi phí NVL chính cđ2	3.700.000	128.749.295	22.074.883	154.524.178	1.545.241.780
	62122	Chi phí NVL phụ cđ2	500.000	5.500.000	1.000.000	7.000.000	7.000.000
2	02	Chi phí nhân công trực tiếp	1.800.000	37.800.000	3.872.727	43.472.727	434.727.270
	6221	Chi phí nhân công cđ2	1.800.000	37.800.000	3.872.727	43.472.727	434.727.270
3	03	Chi phí sản xuất chung	1.500.000	37.800.000	3.872.727	43.172.727	431.727.270
	6272	Chi phí vật liệu phân xưởng	4.800.000	4.800.000	4.800.000	14.400.000	144.000.000
	6273	Chi phí CCDC	7.000.745	7.000.745	7.000.745	14.001.490	140.014.900
	6274	Chi phí khấu hao	3.100.590	3.100.590	3.100.590	6.201.180	62.011.800
	6277	Chi phí mua ngoài	3.726.708	3.726.708	3.726.708	7.453.416	74.534.160
	6278	Chi phí khác	2.981.366	2.981.366	2.981.366	5.962.732	59.627.320
		Tổng cộng	5.000.000	189.249.764	35.647.916	234.907.680	2.349.076.800

KẾ TOÁN TRƯỞNG:
(Ký, họ tên)

Số lượng nhập kho: 1.000.000
Ngày: tháng: năm:
KẾ TOÁN LẬP:
(Ký, họ tên)

CÔNG TY PHẦN MỀM QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP (FAST)
Tầng 3, Tòa nhà CT1B - Khu VVVV, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội
www.fast.com.vn

BÁO CÁO TỔNG HỢP CHI PHÍ SẢN XUẤT THEO YẾU TỐ CHI PHÍ

Từ kỳ 1 năm 2020 đến kỳ 1 năm 2020

Số	Mã yếu tố	Tên yếu tố chi phí	Đầu kỳ	Phát sinh trong kỳ	Đầu kỳ	Tổng giá trị	Giá thành đơn vị
1	01	Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp	32.800.000	1.021.476.771	142.346.129	1.196.622.900	11.966.229.000
	62111	Chi phí NVL chính cđ1	195.500.000	195.500.000	195.500.000	391.000.000	3.910.000.000
	62121	Chi phí NVL chính cđ2	30.800.000	798.476.771	138.146.129	967.422.900	9.674.229.000
	62122	Chi phí NVL phụ cđ2	2.500.000	27.500.000	5.000.000	35.000.000	350.000.000
2	02	Chi phí nhân công trực tiếp	5.500.000	415.800.000	13.100.000	434.400.000	4.344.000.000
	6221	Chi phí nhân công cđ1	5.500.000	415.800.000	13.100.000	434.400.000	4.344.000.000
	6222	Chi phí nhân công cđ2	5.500.000	415.800.000	13.100.000	434.400.000	4.344.000.000
3	03	Chi phí sản xuất chung	290.800.000	290.800.000	290.800.000	581.600.000	5.816.000.000
	6271	Chi phí NV phân xưởng	41.500.000	41.500.000	41.500.000	83.000.000	830.000.000
	6272	Chi phí vật liệu phân xưởng	77.280.000	77.280.000	77.280.000	154.560.000	1.545.600.000
	6273	Chi phí CCDC	114.000.000	114.000.000	114.000.000	228.000.000	2.280.000.000
	6274	Chi phí khấu hao	50.000.000	50.000.000	50.000.000	100.000.000	1.000.000.000
	6277	Chi phí mua ngoài	60.000.000	60.000.000	60.000.000	120.000.000	1.200.000.000
	6278	Chi phí khác	41.000.000	41.000.000	41.000.000	82.000.000	820.000.000
		Tổng cộng	38.600.000	1.829.156.771	156.246.129	2.141.602.900	21.416.029.000

KẾ TOÁN TRƯỞNG:
(Ký, họ tên)

Ngày: tháng: năm:
KẾ TOÁN LẬP:
(Ký, họ tên)

Báo cáo giá thành sản phẩm công nghiệp (sản xuất liên tục và sản xuất theo đơn hàng)

- Thẻ giá thành sản phẩm
- Báo cáo giá thành chi tiết theo vật tư
- Báo cáo tổng hợp giá thành sản phẩm theo nhóm yếu tố chi phí
- Báo cáo tổng hợp chi phí sản xuất sản phẩm
- Báo cáo tổng hợp chi phí sản xuất sản phẩm theo yếu tố chi phí
- Báo cáo so sánh NVL thực tế và định mức theo sản phẩm
- Các bảng tập hợp và phân bổ chi phí trong kỳ (theo các tiêu thức phân bổ).

Kết nối với các phân hệ khác

- Đọc số liệu từ các phân hệ khác và chuyển số liệu sang phân hệ kế toán tổng hợp và kế toán hàng tồn kho (áp giá cho thành phẩm).

PHÂN HỆ GIÁ THÀNH CÔNG TRÌNH, VỤ VIỆC

Phân hệ giá thành theo công trình, vụ việc thực hiện tập hợp các chi phí, doanh thu liên quan đến các dự án, công trình, vụ việc và tính giá thành, lên các báo lãi lỗ theo công trình, vụ việc.

Tổ chức quản lý công trình theo vụ việc

- Dùng riêng danh mục vụ việc để theo dõi những đối tượng mang tính sự vụ (như: công trình, hạn mục công trình, tour du lịch,...)
- Định nghĩa vụ việc mẹ, vụ việc con theo cấu trúc hình cây, với số cấp không hạn chế để tập hợp và phân tích chi phí theo vụ việc mẹ - vụ việc con
- Tất cả các màn hình nhập liệu đều có thể khai báo sử dụng trường vụ việc để nhập liệu
- Cung cấp nhiều thông tin liên quan đến việc thực hiện vụ việc như người thực hiện, khách hàng liên quan, ngày thực hiện, ngày kết thúc...
- Cho phép người sử dụng phân nhóm vụ việc theo nhu cầu tùy chọn để thực hiện những báo cáo phân tích phức tạp
- Có thể tính lũy kế phát sinh vụ việc từ những năm trước
- Có thể khai báo còn sử dụng hay không còn sử dụng.

Cập nhật số liệu ban đầu kỳ

- Cập nhật số dư tài khoản (chi phí, công nợ...) ban đầu (khi bắt đầu sử dụng chương trình) của vụ việc, công trình
- Cập nhật số phát sinh lũy kế (chi phí, doanh thu...) từ đầu năm, từ khởi công theo công trình, vụ việc.

Cập nhật chi phí phát sinh trong kỳ

- Tất cả các chi phí liên quan đến công trình, vụ việc được cập nhật trong các phân hệ khác như: phân hệ kế toán tổng hợp (các bút toán phân bổ tiền lương, BHXH...), kế toán tiền, kế toán hàng tồn kho, kế toán TSCĐ, CCDC...

Báo cáo giá thành công trình xây lắp

- Bảng kê chứng từ theo công trình, vụ việc
- Bảng kê nguyên vật liệu theo công trình, vụ việc
- Sổ chi tiết công trình, vụ việc
- Tổng hợp số phát sinh theo công trình, vụ việc
- Tổng hợp số phát sinh lũy kế theo công trình, vụ việc
- Tổng hợp số phát sinh nguyên vật liệu theo công trình, vụ việc
- Tổng hợp chi phí nguyên vật liệu theo công trình, vụ việc
- Bảng cân đối số phát sinh của các công trình, vụ việc
- Bảng số dư đầu kỳ/cuối kỳ của các công trình, vụ việc
- Tổng hợp chi phí sản xuất theo công trình, vụ việc
- Báo cáo tổng hợp kết quả SXKD theo công trình, vụ việc.

Kết nối với các phân hệ khác

- Phân hệ giá thành theo vụ việc, công trình nhận số liệu từ các phân hệ khác.

CÔNG TY PHẦN MỀM QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP (FAST)
Tầng 3, Tòa nhà CTIB - Khu VDP, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội
www.fast.com.vn

TỔNG HỢP CHI PHÍ SẢN XUẤT THEO CÔNG TRÌNH, VỤ VIỆC
Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/03/2020

Stt	Vụ việc	Tên vụ việc	Số dư đầu kỳ	Nguyên vật liệu	Nhà cung	Máy thi công	CP SX chung	Cộng
1	XLI.000.C	Công trình cầu Chuẩn Thắng		786.746.652	357.000.000		12.636.411	1.156.383.063
2	XLI.000.C	Công trình đường Rạng Đông	503.413.784	4.702.433.888	416.500.000		17.975.318	5.136.897.206
3	XLI.000.C	Công trình đường Thanh An - Hòa Bình		1.040.143.655	238.000.000	12.000.000	40.206.127	1.336.349.782
4	XLI.000.C	Công trình hồ kè Bình Minh		828.937.524	243.900.000	720.000	9.535.067	1.083.142.591
5	XLI.000.C	Công trình công thoát nước Đại An		751.162.320	214.200.000		25.958.004	961.320.324
		Tổng cộng	503.413.784	8.109.433.839	1.469.650.000	12.720.000	106.308.927	9.698.111.966

KẾ TOÁN TRƯỞNG: (Ký, họ tên)
NGƯỜI LẬP: (Ký, họ tên)

CÔNG TY PHẦN MỀM QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP (FAST)
Tầng 3, Tòa nhà CTIB - Khu VDP, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội
www.fast.com.vn

BÁO CÁO KQ SXKD THEO CÔNG TRÌNH, VỤ VIỆC
Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/03/2020

Stt	Tên vụ việc	Phân tích trong kỳ					
		GT sản tập	CP bán hàng	CP quản lý	GT thuần kỳ	Dư đầu	Lãi (Lỗ)
1	Công trình cầu Chuẩn Thắng		182.865	7.685.345	7.868.110		(7.868.110)
2	Công trình đường Rạng Đông	5.224.747		97.432.099	102.656.846		(102.656.846)
3	Công trình đường Thanh An - Hòa Bình	364.102		11.945.401	12.309.503		(12.309.503)
4	Công trình hồ kè Bình Minh	155.389		8.447.708	8.603.097		(8.603.097)
5	Công trình công thoát nước Đại An	22.897			22.897		(22.897)
	Tổng cộng	5.950.000	125.510.453	131.460.453			(131.460.453)

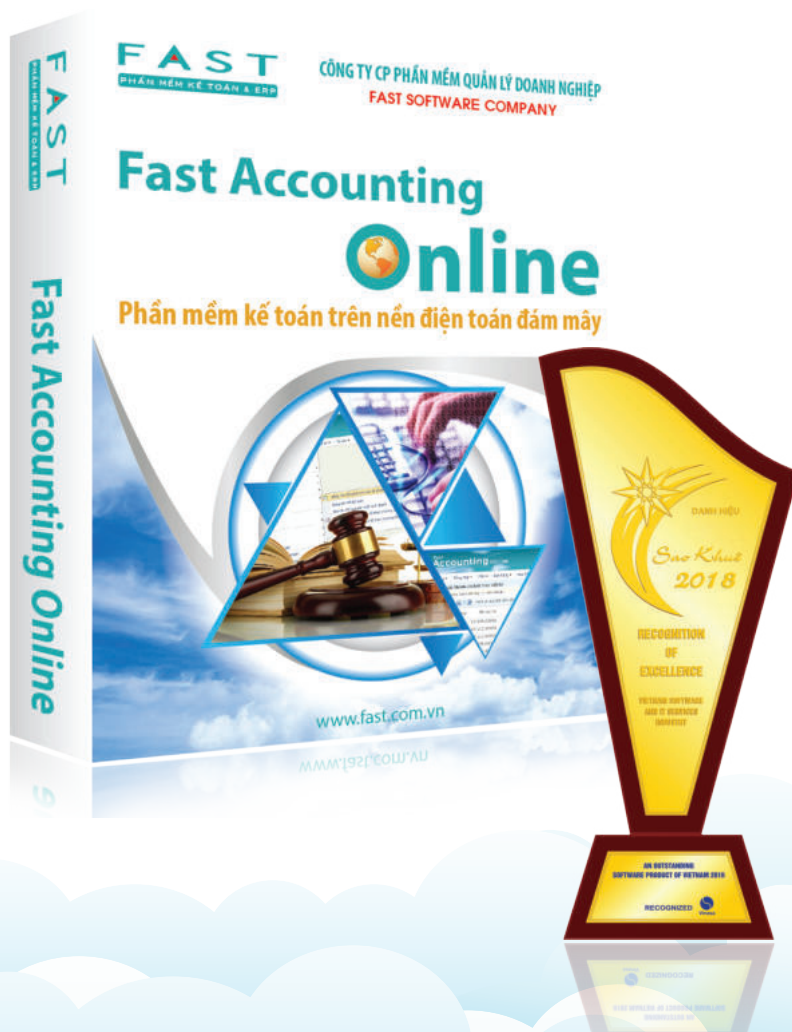
Lũy kế từ đầu năm			Lũy kế từ khi khởi công		
GT thuần kỳ	Dư đầu	Lãi (Lỗ)	GT thuần kỳ	Dư đầu	Lãi (Lỗ)
7.868.110		(7.868.110)	7.868.110		(7.868.110)
102.656.846		(102.656.846)	102.656.846		(102.656.846)
12.309.503		(12.309.503)	12.309.503		(12.309.503)
8.603.097		(8.603.097)	8.603.097		(8.603.097)
22.897		(22.897)	22.897		(22.897)
131.460.453		(131.460.453)	131.460.453		(131.460.453)

KẾ TOÁN TRƯỞNG: (Ký, họ tên)
NGƯỜI LẬP: (Ký, họ tên)

BẢN QUYỀN TÁC GIẢ

- Phần mềm **Fast Accounting Online** đã được đăng ký và bảo hộ bản quyền tác giả vào năm 2013 tại Cục Bản quyền Tác giả.
- Đạt danh hiệu Sao Khuê năm 2014 và 2018 do Hiệp hội Phần mềm Việt Nam(VINASA) trao tặng.





Hà Nội - Tp. Hồ Chí Minh - Đà Nẵng

Email: info@fast.com.vn | Website: www.fast.com.vn